

Số: /QĐ-UBND

An Vinh, ngày 10 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện  
kế hoạch phát triển KT-XH và ngân sách Nhà nước năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ các Nghị quyết HĐND xã An Vinh khóa X, kỳ họp thứ 5 ngày 28/12/2022 về nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2023 (Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND); Về dự toán ngân sách năm 2023 và phân bổ dự toán chi ngân sách cấp xã năm 2023 (Nghị quyết số 33/NQ-HĐND); Về giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 (Nghị quyết số 37/NQ-HĐND);*

*Trên cơ sở kết quả Hội nghị triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND xã về kế hoạch phát triển KT-XH và ngân sách Nhà nước ngày 28/12/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023 trên địa bàn xã An Vinh.

**Điều 2.** Trưởng các ban, ngành, Trưởng thôn các thôn căn cứ nội dung Quyết định này của UBND xã để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của của ngành, đơn vị mình.

**Điều 3.** Văn phòng – thống kê UBND xã, Trưởng các ban, ngành, Trưởng thôn các thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT ĐU, TT HĐND;
- TT UBMTTQVN xã;
- LĐ UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Tý**

**NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH  
Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và  
dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09a /QĐ-UBND  
ngày 10 / 01/2023 của UBND xã)*

Năm 2023 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội xã Đảng bộ lần thứ XV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025). Nhiệm vụ đặt ra trong năm 2023 rất nặng nề, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, xã ta cũng sẽ đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong điều kiện nền kinh tế cả nước vẫn còn nhiều khó khăn, phải dành nhiều nguồn lực phục hồi và phát triển kinh tế, phòng, chống dịch Covid-19. Do đó, để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của UBND huyện, Nghị quyết của Đảng ủy và HĐND xã kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023, ngay từ đầu năm cần tập trung phát huy cao nhất nội lực, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài; vượt qua khó khăn thách thức, ra sức thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quyết tâm khắc phục những khuyết điểm yếu kém, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2022. Thực hiện có hiệu quả mục tiêu: Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, ưu tiên bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người dân. Tranh thủ tối đa các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội của xã. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Tiếp tục bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân; đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2023 đã được HĐND xã khoá X thông qua tại kỳ họp thứ V:

**1. Các chỉ tiêu kinh tế:**

Nhằm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023, UBND xã đặt ra mục tiêu: *Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, ưu tiên bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người dân. Tranh thủ tối đa các nguồn lực phát triển kinh tế- xã hội của xã. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Tiếp tục bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân; đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.*

Để đạt được mục tiêu chung nêu trên, cần tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp trọng tâm sau đây:

**Phần thứ nhất:**

**NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN  
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI  
VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

## **1. Sản xuất nông – lâm nghiệp:**

### **1.1. Trồng trọt:**

- Diện tích gieo sạ lúa nước 187ha, NSBQ đạt: 62,8 tạ/ha; sản lượng: 1.173,5 tấn. Trong đó, vụ Đông Xuân 94 ha, NSBQ đạt: 63 tạ/ha, sản lượng: 592,2 tấn; vụ Hè Thu 93 ha, NSBQ đạt: 62,5 tạ/ha, sản lượng: 581,3 tấn. Tỷ lệ sử dụng giống lúa lai, đạt 100%.

- Diện tích trồng cây Bơ: 2,5 ha
- Diện tích trồng cây Chuối: 15 ha
- Diện tích trồng cây Dừa: 5 ha

### **1.2. Chăn nuôi:**

- Tổng đàn gia súc: 1.960 con, trong đó (trâu: 560 con, bò: 700 con, heo: 700 con).

- Tổng đàn gia cầm: 1,2 nghìn con.  
- Số gia súc xuất chuồng trong năm: 70 con; trong đó, trâu: 20 con, bò: 50 con, heo: 350 con.

- Số gia cầm xuất chuồng trong năm: 1.100 con.  
- Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại trong năm: 83 tấn; trong đó, thịt trâu hơi: 15 tấn, thịt bò hơi: 40 tấn, thịt heo hơi: 25 tấn, thịt gia cầm hơi: 3 tấn.

- Tỷ lệ tiêm phòng: Trâu, bò trên 86,7%; lợn trên 65%; gia cầm trên 65%.

### **1.3. Lâm nghiệp:**

- Trồng rừng tập trung: 20ha
- Nhận khoán bảo vệ rừng: 4.639,5ha
- *Khoanh nuôi xúc tiến mây tự nhiên: 100ha*
- *Giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp: 253ha.*
- Tỷ lệ che phủ rừng: 89,6%.

### **1.4. Xây dựng nông thôn mới:**

- Phân đầu đạt thêm 02 tiêu chí, Tiêu chí 1: Quy hoạch; TC, 15: Y tế.

## **2. Ngân sách.**

- Tổng vốn đầu tư phát triển: 7.128.581.000đồng.  
- Tổng thu ngân sách: 5.074.838.000 đồng; trong đó:  
+ Thu bổ sung cân đối từ ngân sách huyện cho ngân sách xã: 4.824.948.000 đồng.

+ Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách huyện cho ngân sách xã: 219.890.000 đồng. Thu ngân sách xã phân cấp tỷ lệ: 30.000.000 đồng.

- Tổng chi ngân sách: 5.074.838.000 đồng

## **3. Văn hóa – xã hội:**

### **3.1. Văn hóa:**

- Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa: 90%.
- Tỷ lệ khu dân cư văn hóa: 100 % (7/7 làng).
- Duy trì cơ quan xã đạt chuẩn văn hóa xuất sắc.
- Duy trì trường học đạt chuẩn văn hóa xuất sắc.
- Duy trì trạm Y tế xã đạt chuẩn văn hóa xuất sắc.

### **3.2. Xã hội:**

-Tỷ lệ nghèo đa chiều 70, 90%

- Mức giảm tỷ lệ đa chiều 6,00%
- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 100%
- Số lao động tạo việc làm mới: 15 người. Trong đó xuất khẩu lao động 3 người
- Số lao động có việc tăng thêm: 20 người
- Duy trì xã phù hợp với trẻ em: 01
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 5,3%.
- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghề: 60 người
- Tỷ lệ hiến máu nhân đạo: 100%
- Tỷ lệ lao động tham gia BHXH so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động: 20,78. Trong đó bắt buộc: 6,66%; Tự nguyện: 14,12%.
- Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng trong độ tuổi lao động: 5,67%

### **3.3. Giáo dục – đào tạo:**

- Học sinh trong độ tuổi được đến trường, 100%.
- Phần đầu không có học sinh bỏ học.

### **3.4. Y tế:**

- Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vacsxin: 98%
- Duy trì đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã
- Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế: 100%
- Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử: 100%
- Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ làm việc: 100%
- Mức giảm sinh: - 0,05‰.
- Giảm tỷ lệ sinh con 3: - 0,30%.
- Thực hiện các biện pháp tránh thai: 127 người
- Tỷ lệ sãn lọc trước sinh: 10,0%. Trong đó số đối tượng được cấp miễn phí( Bà mẹ mang thai): 2 người
- Tỷ lệ sãn lọc sơ sinh: 20,0%,. Trong đó số đối tượng được cấp miễn phí( trẻ sơ sinh): 5 người
- Tỷ lệ nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn: 20,0%
- Tỷ lệ cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm: 24,0%
- Duy trì mức sinh thay thế bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,2 con( Duy trì)
- Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vacsxin: 98%
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng dưới 5 tuổi: 31,74%.

### **4. Quốc phòng – an ninh:**

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh. Triển khai thực hiện CTHĐ của Đảng ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn xã”. Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; tỷ lệ giao quân đạt: 100%.

## **Phần thứ hai: TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trưởng các ban, ngành, Thôn trưởng các thôn căn cứ nội dung Quyết định này để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công người chịu trách nhiệm từng phần việc, hàng tuần, hàng tháng, hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện, báo cáo theo quy định.

2. Các cấp, các ngành tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cơ sở, nắm bắt kịp thời tình hình để chỉ đạo hướng dẫn thực hiện tốt nhiệm vụ ở từng địa phương, đơn vị. Đề nghị các hội, đoàn thể phối hợp với các tổ chức hội cơ sở và BND các thôn xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động hội viên tự chủ, phát huy nội lực, cùng với địa phương và đoàn thể mình thực hiện thắng lợi chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2023.

3. UBND xã tổ chức các hội nghị chuyên đề với các ngành, các đơn vị để kịp thời xử lý những vấn đề bức xúc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; đồng thời hàng tuần, tháng, quý duy trì việc giao ban, họp thường kỳ UBND xã để đánh giá tình hình và đề ra các biện pháp đẩy mạnh thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023.

4. Trước ngày 02 tháng 12 năm 2023, các ban, ngành, BND các thôn kiểm điểm tình hình thực hiện quyết định này của ngành, đơn vị mình báo cáo bằng văn bản cho UBND xã./.